

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 18-7-2024

« V/v Tranh chấp về xác định con cho cha »

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Thái Quang Định và bà Nguyễn Thị Thương.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2024/TLST-HNGĐ ngày 19-4-2024 về “*Tranh chấp về xác định con cho cha*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21-6-2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST - HNGĐ ngày 08-7-2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Y, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: chị Phạm Thị N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: tổ 24, khu 7, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987. Địa chỉ: tổ 24, khu 7, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04-4-2024 và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn anh Nguyễn Quang H đều trình bày:

Anh H quen biết và có tình cảm với chị N từ năm 2019. Thời điểm này chị N sống ly thân với chồng là anh Nguyễn Ngọc T. Do anh T không hợp tác gây khó khăn nên chị N

chưa giải quyết ly hôn được với anh T. Ngày 30-9-2021, chị N có sinh cho anh H một bé gái tại Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển Uông Bí, tên dự đặt là Nguyễn Trà M. Ngày 31-3-2022, chị N và anh T được Toà án nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 33/2022/QĐCNTTLH. Nay, anh H làm đơn đề nghị Toà án xác nhận anh Nguyễn Quang H là cha đẻ của cháu Nguyễn Trà M (tên dự đặt) theo Giấy chứng sinh có mã y tế 19075422 ngày 27-01-2022 tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí.

Tại bản tự khai ngày 26-4-2024 của bị đơn chị Phạm Thị N trình bày: Chị N quen biết và có tình cảm với anh H năm 2019. Thời điểm này chị N đang sống ly thân với chồng là anh Nguyễn Ngọc T. Do anh T không hợp tác gây khó khăn nên chị N chưa giải quyết ly hôn được với anh T. Ngày 30-9-2021, chị N có sinh cho anh H một bé gái tại bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí. Chị N và anh H không làm được giấy khai sinh cho cháu do chị N chưa ly hôn được với anh T. Ngày 31-3-2022, chị N và anh T được Toà án nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết cho ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 33/2022/QĐCNTTLH. Nay, anh H đề nghị Toà án xác nhận anh Nguyễn Quang H là cha đẻ của cháu Nguyễn Trà M (tên dự đặt) theo Giấy chứng sinh có mã y tế 19075422 ngày 27-01-2022 tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí thì quan điểm của chị N là đồng ý.

Anh Nguyễn Ngọc Th là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc của Toà án không có lý do, không có quan điểm trình bày.

Tại Kết luận phân tích ADN số 29T04/01/24/DNA ngày 29-4-2024 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận: Nguyễn Quang H có quan hệ huyết thống bố - con với Nguyễn Trà M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định khi thụ lý vụ án về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp và tư cách của những người tham gia tố tụng. Các hoạt động xác minh thu thập chứng cứ, hòa giải, thời hạn giải quyết vụ án đảm bảo quy định. Hoạt động giải quyết của Thẩm phán đúng quy định tại Điều 203 BLTTDS.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng và đầy đủ quy định về pháp luật tố tụng dân sự khi xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 BLTTDS. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 70, 73 BLTTDS.

* Về việc giải quyết vụ án: căn cứ Điều 88 Luật Hôn nhân gia đình, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quang H về việc xác định cháu Nguyễn Trà M là con của anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn khởi kiện của anh Nguyễn Quang H yêu cầu xác định anh Nguyễn Quang H là cha đẻ của cháu Nguyễn Trà M (tên dự đặt) sinh ngày 30-9-2021 theo Giấy chứng sinh có mã y tế 19075422 ngày 27-01-2022 tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển - Uông Bí được xác định là tranh chấp về xác định con cho cha theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Phạm Thị N cư trú tại tổ 24, khu 7, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tại phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: căn cứ vào chứng cứ, tài liệu và lời trình bày của các đương sự cùng xác định chị Phạm Thị N quen biết và có tình cảm với anh Nguyễn Quang H năm 2019. Thời điểm này chị N đang sống ly thân với chồng là anh Nguyễn Ngọc T. Ngày 30-9-2021, chị N có sinh cho anh H một bé gái tại bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển - Uông Bí. Chị N và anh H không làm được giấy khai sinh cho cháu do chị N chưa ly hôn được với anh T. Ngày 31-3-2022, chị N và anh T được Toà án nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết cho ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 33/2022/QĐCNTTLH. Như vậy, cả nguyên đơn, bị đơn đều thừa nhận anh Nguyễn Quang H là cha đẻ của cháu Nguyễn Trà M (tên dự đặt) sinh ngày 30-9-2021 theo Giấy chứng sinh có mã y tế 19075422 ngày 27-01-2022 tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển - Uông Bí. Sự thừa nhận của nguyên đơn, bị đơn phù hợp với kết luận phân tích ADN số 29T04/01/24/DNA ngày 29-4-2024 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus và phù hợp với khoản 1 Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình nên yêu cầu của anh H cần được chấp nhận.

[3] Về án phí: các đương sự được miễn án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ- HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88; khoản 1 Điều 89; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Quang H về việc xin xác nhận anh Nguyễn Quang H (căn cước công dân số 022098001005 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29-5-2022) là cha đẻ của cháu Nguyễn Trà M (tên dự đặt) sinh ngày 30-9-2021 theo Giấy chứng sinh có mã y tế 19075422 ngày 27-01-2022 tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển - Ung Bí.

Tuyên xử:

1. Xác định Nguyễn Quang H, sinh năm 1998. Địa chỉ: thôn Đ, xã Y, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh (căn cước công dân số 022098001005 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29-5-2022) là cha đẻ của cháu Nguyễn Trà M (tên dự đặt) sinh ngày 30-9-2021 theo Giấy chứng sinh có mã y tế 19075422 ngày 27-01-2022 tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Ung Bí. 2. Về án phí: anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thị N được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc sau 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND TP Ung Bí.
- Chi cục THADS TP Ung Bí.
- Các đương sự.
- Niêm yết tại trụ sở cơ quan; nơi cư trú (trường hợp cần niêm yết theo quy định).
- Lưu án văn + Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đồng